

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày: 25-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Túy.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đoàn Thị Diệu Hiền.

- Bà Bùi Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại Phòng xử án - Trụ sở Tòa án huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lương Kiều T, sinh năm 1980 tại Kiên Giang. Nơi thường trú: 12 C, phường V, Thành phố R, tỉnh Kiên Giang; nơi sinh sống hiện nay: Khu dân cư S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Kế T1 và bà Mai Thị H; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ là chị Huỳnh Thị T2, bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày xét xử "có mặt";

2. Phạm Anh T3, sinh năm 1997 tại Quảng Bình. Nơi thường trú: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi sinh sống hiện nay: Khu dân cư S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm T4 và bà Từ Thị Thanh T5; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ là Bùi Thị M, bị cáo có 01 người con sinh ngày 22/5/2022; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày xét xử "có mặt";

3. Lê Thị C, sinh năm 1992 tại Bắc Ninh. Nơi thường trú: A1901 Đ, T, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội; nơi sinh sống hiện nay: 17-18, TT5D, T, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; trình độ

văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Đắc D** và bà **Dương Thị H1**; gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ sáu; chồng là **Nguyễn Hữu T6**, bị cáo có 04 người con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh ngày 28/12/2022; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày xét xử “có mặt”;

4. **Đỗ Thị Lệ H2**, sinh năm 1975 tại Bắc Ninh. Nơi thường trú và nơi sinh sống hiện nay: **Thôn L, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh**; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đỗ Đức H3** và bà **Nguyễn Thị N**; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; chồng là **Nguyễn Hữu C1**, bị cáo có 03 người con lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày xét xử “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Huỳnh Thị T2**, sinh năm 1978. Địa chỉ: **Khu dân cư S, huyện C tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** “có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”;
2. Bà **Nguyễn Thị D1**, sinh năm 1995. Địa chỉ: **Khu dân cư S, huyện C tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** “có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”;
3. Chi nhánh **Công ty cổ phần T8** tại **C**. Địa chỉ: **Khu dân cư S, huyện C tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** “có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị C là khách du lịch đã nhiều lần ra **huyện C** nên quen biết **Phạm Anh T3** là tài xế taxi từ năm 2021. Những lần ra **huyện C**, **C** đều gọi **T3** phục vụ đưa đón, đặt khách sạn, đặt lễ..., trước hoặc sau khi bay về Hà Nội, **C** mới chuyển khoản thanh toán các chi phí cho **T3**. Ngày 11/6/2023, **C** cùng gia đình gồm chồng là **Nguyễn Hữu T6**, mẹ chồng **Đỗ Thị Lệ H2**, bố chồng **Nguyễn Hữu C1** và ông **Nguyễn Tiến H4** đi du lịch **C**. **C** liên lạc với **T3** để **T3** đặt phòng khách sạn và đưa đón gia đình **C** trong thời gian du lịch. Khoảng 14 giờ ngày 11/6/2023, **C** cùng gia đình đến **sân bay C** thì **T3** gọi xe taxi đến đón gia đình **C** về khách sạn **Dương Thanh B** trên **đường P** thuộc **Khu dân cư S, huyện C** do bà **Nguyễn Thị D1** làm chủ. Vợ chồng ông **C1**, bà **H2** và ông **H4** nhận phòng 101; vợ chồng **C** nhận phòng 102. Sau khi nhận phòng, gia đình **C** đi tham quan các điểm di tích và viếng **Nghĩa trang H5**. Khoảng 17 giờ cùng ngày, **T3** chở ông **C1**, bà **H2** và ông **H4** về khách sạn nghỉ ngơi, chở **C** và **T6** đi tắm biển tại mũi Đugong. Sau khi tắm biển, **T3** chở **T6** về lại khách sạn rồi chở **C** đi gọi đầu tại **tiệm T9** trên **đường H** thuộc **Khu dân cư S, huyện C**. Đến khoảng 18 giờ, **T3** chở **C** về lại khách sạn. Trên đường về khách sạn, **C** hỏi **T3** về đặc sản ở đảo và **T3** tư vấn các món hải sản cho **C**. Chi hỏi “Đợt này có trứng không” thì **T3** trả lời “trứng rùa hả, để em hỏi thử”. **T3** sử dụng số điện thoại 0337.033.707 gọi vào số điện thoại 0946.161.571 của chị **Huỳnh Thị T2** - là vợ của **Lương Kiều T**, để gặp **T**. **T3** hỏi **T** “Có chỗ nào bán trứng Vích không, có khách cần mua 5 quả”, **T** trả lời **T3** “Có mà nay trứng hơi đắt, từ 200.000đồng đến 250.000đồng” và nói **T3** đợi. Sau đó, **T** liên lạc qua điện thoại

(hiện tại không nhớ số điện thoại và đã xóa danh bạ) với Phạm Văn T7 hỏi mua 05 (năm) quả trứng Vích. Tân báo giá 180.000đồng/ 01 quả, T đồng ý mua và yêu cầu T7 giao trứng V tại nhà T. Sau đó, T báo giá trứng V cho T3 là 250.000đồng/01 quả. T3 báo giá cho C 250.000đồng/01 quả, C đồng ý mua nên T3 yêu cầu T “luộc cho khách, tý chờ khách qua lấy”. Khoảng 19 giờ, sau khi nhận 05 quả trứng V từ T7, T đem đi luộc, chờ T3 đến lấy.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, T3 chở C và gia đình đi ăn tại B thuộc Khu dân cư S, huyện C nhưng quên không ghé nhà T lấy trứng Vích. Đến 19 giờ 25 phút, T gọi điện cho T3 nói T3 ghé lấy trứng Vích thì T3 nói đã chở khách sang B, khi nào về thì ghé lấy. Khoảng 20 giờ 25 phút cùng ngày, T gọi điện cho T3 nói T bỏ 05 quả trứng Vích vào hộp giấy, bọc túi ni lông màu xanh bên ngoài, để ở tủ kính bán đồ ăn trước nhà T rồi T đi ngủ. Đến 22 giờ cùng ngày, T3 chở gia đình C đi ăn từ Cảng B về đến trước nhà T tại Khu dân cư S, huyện C lấy 05 quả trứng Vích rồi chở gia đình C về khách sạn Dương Thanh B. Khi về đến trước khách sạn, C xuống xe, T3 đưa túi ni lông màu xanh đựng 05 quả trứng Vích cho C, C cầm túi ni lông màu xanh đựng trứng V đi đến cửa chính khách sạn thì đưa cho ông C1, ông C1 mang lên phòng 101.

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 12/6/2023, Đỗ Thị Lệ H2 thu dọn hành lý, đồ đạc thì nhìn thấy một túi ni lông màu xanh, bên trong có hộp giấy, trong hộp giấy có 05 quả trứng Vích màu trắng, được đặt dưới nền nhà thì H2 để vào va ly đựng hành lý xách tay của mình và cùng gia đình đi ăn sáng, sau đó đến sân bay C để làm thủ tục bay về Hà Nội. Vào lúc 07 giờ 15 phút cùng ngày, tại điểm soi chiếu an ninh hành khách, hành lý xách tay, nhân viên an ninh phát hiện trong hành lý xách tay của Đỗ Thị Lệ H2 có 05 quả trứng hình tròn (nghĩ ngờ là trứng Vích) nên đã tiến hành lập biên bản vụ việc, thông báo cho Cơ quan chức năng và thu giữ, niêm phong vật chứng gồm:

+ 01 (một) hộp đựng bằng giấy được bọc bên trong một túi ni lông màu xanh, bên trong hộp giấy có 05 (năm) quả trứng màu trắng.

Tại Kết luận giám định động vật số 1067/STTNSV, ngày 10/7/2022 của V3, thuộc V4 xác định:

+ 04 (bốn) quả trứng trứng cầu giám định là trứng loài Vích có tên khoa học là C2 mydas, lớp Bò sát (Reptilia); 01 (một) mẫu không có kết quả trình tự ADN nên không xác định được loài.

+ Loài V1 (Chelonia mydas) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính P) (BLĐT: 112).

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện C, Phạm Anh T3, Lương Kiều T, Đỗ Thị Lệ H2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (BLĐT: 174 – 185, 192 – 211, 232 – 241). Riêng đối với Lê Thị C, ban đầu không thừa nhận hành vi mua bán trứng Vích (BL 216 - 227). Tuy nhiên, quá trình truy tố, Lê Thị C đã thừa nhận có nhờ T3 mua 05 quả trứng Vích để gia đình sử dụng. Lời khai này của C phù hợp với lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ thu thập được.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- 05 quả trứng màu trắng thu giữ tại **Cảng hàng không C** đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT **Công an huyện C** tiếp tục tiến hành thu giữ:

- 01 (một) đĩa DVD màu trắng, in chữ “DVD-R 4.7GB16X; up to 16X Speed DVD R™ R4.7” lưu trữ 03 (ba) video có ký hiệu: “Camera1_DTBHOTEL_DTBHOTEL_20230611221230_20230611221559_1_1G”;

“Camera4_DTBHOTEL_DTBHOTEL_20230611221230_20230611221759_1_1G”;
“IP-Camera1_DTB-HOTEL_DTB-HOTEL_20230611221227_20230611221558_1_1G”

lưu trữ hình ảnh, video Camera tại **khách sạn D2** do bà **Nguyễn Thị C3** giao nộp, là chứng cứ chứng minh tội phạm, được chuyển kèm hồ sơ vụ án.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, số IMEI1: 357266099407914, số IMEI2: 357266099486991, gắn sim số: 0337.033.707, bị vỡ kính mặt sau, thu giữ của **Phạm Anh T3**.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu **S** J3, màu vàng đồng, số IMEI1: 359929078815146, số IMEI2: 359930078815144, gắn sim số: 0942.572.357, thu giữ của **Lương Kiều T**.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSCĐ ngày 13/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo truy tố các bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 244 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự .

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt **Lương Kiều T** từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù;

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt **Phạm Anh T3** từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng;

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt **Lê Thị C** từ 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) đến 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng).

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt **Đỗ Thị Lệ H2** từ 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) đến 550.000.000đ (năm trăm năm mươi triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 05 quả trứng màu trắng thu giữ tại **Cảng hàng không C** đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, số IMEI1: 357266099407914, số IMEI2: 357266099486991, gắn sim số: 0337.033.707, bị vỡ kính mặt sau, thu giữ của **Phạm Anh T3** và 01 (một) điện thoại di động hiệu **S** J3, màu vàng đồng, số IMEI1: 359929078815146, số IMEI2: 359930078815144, gắn sim số: 0942.572.357, thu giữ của **Lương Kiều T** là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) đĩa DVD màu trắng, in chữ “DVD-R 4.7GB16X; up to 16X Speed DVD R™ R4.7” lưu trữ 03 (ba) video có ký hiệu: “Camera1_DTBHOTEL_DTBHOTEL_20230611221230_20230611221559_1_1G”;
 “Camera4_DTBHOTEL_DTBHOTEL_20230611221230_20230611221759_1_1G”;
 “IP-Camera1_DTB-HOTEL_DTB-HOTEL_20230611221227_20230611221558_1_1G” lưu trữ hình ảnh, video Camera tại **khách sạn D2** do bà **Nguyễn Thị C3** giao nộp, là chứng cứ chứng minh tội phạm đề nghị lưu kèm hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo truy tố, không tranh tụng tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện C**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện C**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo **Lương Kiều T**, **Phạm Anh T3**, **Lê Thị C** và **Đỗ Thị Lệ H2** đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 11/6/2023 tại **huyện C**; **Lê Thị C** nhờ **Phạm Anh T3** mua 05 quả trứng Vích nên **T3** đã mua 05 quả trứng (trong đó có 04 quả xác định được kiểu gen Vích; 01 quả không xác định được AND) của **Lương Kiều T** với giá 250.000đồng/01 quả rồi giao lại cho **Lê Thị C** với giá 250.000đồng/01 quả. **Phạm Anh T3** đã giao trứng vích cho **Lê Thị C** tại trước **khách sạn D2** thuộc **Khu dân cư S, huyện C**.

Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 12/6/2023, tại Phòng 101 khách sạn D2, Đỗ Thị Lệ H2 nhìn thấy một túi ni lông màu xanh, bên trong có hộp giấy, trong hộp giấy có 05 quả trứng (trong đó có 04 quả xác định được kiểu gen Vích; 01 quả không xác định được AND), được đặt dưới nền nhà nên cất giấu vào va ly đựng hành lý xách tay của mình để đem về Hà Nội. Khi tiến hành thủ tục soi chiếu an ninh hành khách, hành lý xách tay thì bị nhân viên an ninh phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng.

Vích có tên khoa học là C2 mydas, lớp Bò sát (Reptilia) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính Phủ).

Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự đa dạng loài cần được bảo vệ, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường sinh thái, quy định về bảo tồn thiên nhiên, gây tác động xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Sự cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức, cấu kết chặt chẽ nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo T là người trực tiếp mua trứng V1 sau đó bán lại với mục đích để kiếm lời nên bị cáo có vai trò chính; Bị cáo C là người hỏi nhờ T3 mua trứng Vích với mục đích để gia đình sử dụng nên có vai trò thứ hai, bị cáo T3 là người quen biết với C từ trước nên khi C nhờ hỏi mua giúp trứng Vích thì T3 đã gọi điện để tìm mua giúp mà không có bất kỳ khoản lợi ích nào nên có vai trò thứ ba. Đối với bị cáo H2, sau khi thu dọn hành lý để ra sân bay, bị cáo lấy hộp trứng vích cất giấu vào va ly của mình rồi đem về với mục đích để sử dụng nên có vai trò thứ tư.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T, T3, H2 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo C ban đầu không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng tại giai đoạn truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo T, C và H2 lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo H2 có chú Đỗ Quốc M1 là liệt sỹ, bị cáo C đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Bị cáo T3 tuy đã bị hai lần kết án nhưng tại thời

điểm bị kết án **T3** đều chưa đủ 18 tuổi nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự thì trường hợp của **T3** được coi là không có án tích. Sau khi vụ án bị phát hiện thì **T3** đã đến cơ quan điều tra khai báo hành vi phạm tội của mình nên thuộc tình tiết giảm nhẹ là đầu thú. Trong quá trình điều tra **T3** đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra khai báo, làm rõ hành vi phạm tội của các bị cáo và được Cơ quan Cảnh sát điều tra xác nhận nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, vợ có sức khỏe yếu, chưa xin được việc làm, bị cáo **T3** đã có thành tích cùng chung tay tặng 100 phần quà cho gia đình chính sách huyện **C** đồng thời **T3** có bà ngoại là bà **Từ Thị V2** được Chủ tịch nước tặng danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, kỷ niệm chương chiến sỹ **T**, Huân chương kháng chiến hạng ba.

Hội đồng xét xử xét thấy; căn cứ vào tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, điều kiện hoàn cảnh gia đình của các bị cáo và số lượng trứng Vích các bị cáo mua, bán thì thấy cần phải cách ly bị cáo **T** ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Đối với bị cáo **T3**, đối chiếu với Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, được hợp nhất theo văn bản số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo **T3** có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo **T3** ra khỏi đời sống xã hội mà cần cho bị cáo **T3** được hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách phù hợp cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo **C** và **H2** có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tiền án tiền sự, tại phiên tòa bị cáo **C** và bị cáo **H2** khai nhận có điều kiện về kinh tế và thu nhập ổn định nên chỉ cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Như vậy, cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo **Lương Kiều T**; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo **Phạm Anh T3**. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 35, Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo **Lê Thị C** và bị cáo **Đỗ Thị Lệ H2**.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo **T** làm nghề tài xế, thu nhập không ổn định, bị cáo chưa thu lợi bất chính từ việc phạm tội; bị cáo **T3** đang nuôi con nhỏ, vợ chưa có việc làm, không có thu lợi từ việc phạm tội; bị cáo **C** và **H2** mua trứng Vích mục đích là để sử dụng và đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về biện pháp tư pháp: Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên cần chấp nhận để buộc bị cáo **Lê Thị C** phải nộp lại số tiền mua trứng **V1** là 1.250.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Đối với **Phạm Văn T7**, trong quá trình điều tra **Lương Kiều T** khai mua trứng Vích của **T7** nhưng **T7** không thừa nhận, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành đối chất giữa **T** và **T7** nhưng không có kết quả. Tính khai nhận liên lạc với **T7** để mua trứng Vích bằng điện thoại di động, Tính không lưu và cũng không nhớ số điện thoại đã liên lạc mua bán trứng Vích với **T7**. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C** đã ra Quyết định tách hành vi bán trứng Vích của **Phạm Văn T7** để tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với ông **Nguyễn Hữu C1** là người nhận túi ni lông màu xanh, bên trong có chứa trứng Vích từ **Lê Thị C** để mang lên phòng 101 khách sạn **Dương Thanh B**: Kết quả điều tra xác định ông **C1** không biết bên trong túi ni lông màu xanh có trứng Vích. Việc bà **H2** để túi ni lông màu xanh bên trong có chứa trứng Vích vào va ly hành lý xách tay trong phòng 101 lúc 05 giờ 30 phút ngày 12/6/2023 ông **C1** cũng không biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ cơ sở xử lý **Nguyễn Hữu C1** với vai trò đồng phạm là phù hợp.

Đối với ông **Nguyễn Hữu T6** và ông **Nguyễn Tiến H4** là người đi cùng với **C** và **H2**: Quá trình điều tra xác định ông **T6** và ông **H4** không biết việc **C** mua trứng **V1** và **H2** cất giấu trứng Vích nhằm vận chuyển từ **C** đi **Hà Nội** nên cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý **Nguyễn Hữu T6** và **Nguyễn Tiến H4** là phù hợp.

Đối với bà **Nguyễn Thị D1** - chủ **khách sạn D2**: Kết quả điều tra xác định bà **D1** cho gia đình **Lê Thị C** thuê phòng khách sạn để ở. Việc mua bán và cất giấu trứng Vích trong phòng tại **khách sạn D2** thì bà **D1** không biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với **Huỳnh Thị T2** đã sử dụng điện thoại di động OPPO A3s, màu đỏ, gắn sim số 0946.161.571 của mình cho chồng là **Lương Kiều T** và **Phạm Anh T3** giao dịch mua bán trứng Vích: Quá trình điều tra xác định **T2** không tham gia bàn bạc mua bán trứng Vích cùng **T**, việc **T** và **T3** sử dụng điện thoại của **T2** liên lạc mua bán trứng **V1** thì **T2** không biết. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ cơ sở để xử lý **T2** với vai trò đồng phạm và không thu giữ điện thoại trên là phù hợp.

Đối với xe taxi **S** - Côn Đảo biển kiểm soát 60A - 405.13, **Phạm Anh T3** sử dụng chở gia đình **Lê Thị C** và lấy trứng Vích ở nhà **Lương Kiều T**: Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản của **Công ty Cổ phần T8** giao cho **T3** chở khách, việc **T3** sử dụng xe nhằm vi phạm pháp luật công ty không biết, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra **công an huyện C** không thu giữ là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 05 quả trứng màu trắng thu giữ tại **Cảng hàng không C** đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max, màu vàng (hiện trạng máy bị bể màn hình trước và mặt kính sau, không khởi động máy được, không kiểm tra được hoạt động của máy) quá trình điều tra xác định là của **Phạm Anh T3**

và 01 (một) điện thoại di động hiệu **S** J3, màu vàng đồng, số IMEI1: 359929078815146, số IMEI2: 359930078815144, gắn sim số: 0942.572.357 thu giữ của **Lương Kiều T** là phương tiện các bị cáo sử dụng để phạm tội nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) đĩa DVD màu trắng, in chữ “DVD-R 4.7GB16X; up to 16X Speed DVD R™ R4.7” lưu trữ 03 (ba) video có ký hiệu: “Camera1_DTBHOTEL_DTBHOTEL_20230611221230_20230611221559_1_1G”;
 “Camera4_DTBHOTEL_DTBHOTEL_20230611221230_20230611221759_1_1G”;
 “IP-Camera1_DTB-HOTEL_DTB-HOTEL_20230611221227_20230611221558_1_1G” lưu trữ hình ảnh, video Camera tại **khách sạn D2** do bà **Nguyễn Thị C3** giao nộp, là chứng cứ chứng minh tội phạm cần được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: **Lương Kiều T**, **Phạm Anh T3**, **Lê Thị C**, **Đỗ Thị Lệ H2** mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Lương Kiều T**, **Phạm Anh T3**, **Lê Thị C**, **Đỗ Thị Lệ H2** phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt **Lương Kiều T** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt **Phạm Anh T3** (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án ngày 25/4/2024.

Giao **Phạm Anh T3** cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp **Phạm Anh T3** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 35, Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt **Lê Thị C** 550.000.000đ (năm trăm năm mươi triệu đồng).

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 35, Điều 50 và Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt **Đỗ Thị Lệ H2** 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng).

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Về biện pháp tư pháp: Buộc **Lê Thị C** phải nộp số tiền mua trứng **V1** là 1.250.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

2.2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max, màu vàng (hiện trạng máy bị bể màn hình trước và mặt kính sau, không khởi động máy được, không kiểm tra được hoạt động của máy) và 01 (một) điện thoại di động hiệu **S** J3, màu vàng đồng, số IMEI1: 359929078815146, số IMEI2: 359930078815144, gắn sim số: 0942.572.357.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2024).

3. Về án phí: **Lương Kiều T**, **Lê Thị C**, **Phạm Anh T3**, **Đỗ Thị Lệ H2** mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/4/2024). Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi

nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 CA tỉnh BR-VT;
- PC 10 CA tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an huyện Côn Đảo;
- Chi Cục THADS huyện Côn Đảo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Túy

